

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5706 /CT-CS
V/v chính sách thuế GTGT
và hóa đơn.

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Thuế thành phố Hà Nội;
- Công ty Cổ phần E.K.I.M.
(Số 222 Lê Trọng Tấn – Phương Liệt – Hà Nội)

Cục Thuế nhận được công văn số 9172/HAN-KTr5 ngày 06/8/2025 của Thuế TP. Hà Nội, văn bản số 14/2025/CV-E.K.I.M ngày 12/8/2025 và văn bản số 15/2025/CV-E.K.I.M ngày 19/9/2025 của Công ty Cổ phần E.K.I.M về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT) và hóa đơn. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế giá trị gia tăng

Căn cứ Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 quy định về thuế suất.

Căn cứ Điều 17, Điều 18, Điều 28 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thuế GTGT quy định về mức thuế suất 0%, điều kiện áp dụng thuế suất 0% và điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với một số trường hợp hàng hóa, dịch vụ đặc thù.

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 69/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng về hồ sơ, thủ tục áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% đối với hàng hóa dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Thuế GTGT.

Căn cứ khoản 6 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng về khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Căn cứ Điều 6 và Điều 9 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng về thuế suất và khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Căn cứ Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.

Căn cứ quy định trên:

Từ ngày 01/7/2025, Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 và Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 đã quy định cụ thể về thuế suất 0%, điều kiện áp dụng thuế suất 0% và điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (trong đó có quy định về sản phẩm nội dung thông tin số).

Đối với giai đoạn trước ngày 01/7/2025, Luật Thuế GTGT số 31/2013/QH13 ngày 09/6/2013, Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 và Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 quy định cụ thể về thuế suất 0%, điều kiện áp dụng thuế suất 0% và điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, Cục Thuế (trước đây là Tổng cục Thuế) đã có một số công văn trả lời Công ty cổ phần E.K.I.M và Thuế TP. Hà Nội (trước đây là Cục Thuế TP. Hà Nội) như: công văn số 5298/TCT-CS ngày 29/12/2009; công văn số 536/TCT-CS ngày 09/2/2018; công văn số 4300/TCT-CS ngày 23/10/2019 và công văn số 5219/TCT-CS ngày 08/12/2020.

Đề nghị Thuế TP. Hà Nội nghiên cứu quy định, hướng dẫn tại từng thời kỳ để đối chiếu với hồ sơ, tài liệu của Công ty cổ phần E.K.I.M để thực hiện thống nhất.

2. Về thời điểm lập hóa đơn

Căn cứ quy định tại Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009 và Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.

Căn cứ Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2014/NĐ-CP) quy định về hóa đơn, chứng từ.

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về thời điểm lập hóa đơn.

Theo tài liệu gửi kèm công văn của Công ty cổ phần E.K.I.M về điều khoản sử dụng dịch vụ thì: *“khi tiền khách hàng thanh toán đã được chuyển về tài khoản ngân hàng của Công ty (theo báo có) và khách hàng đã vào đơn hàng để lấy mã code thì giao dịch được coi là hoàn tất. Tại thời điểm này công ty xác lập hoàn thành việc chuyển giao quyền sở hữu/quyền sử dụng thẻ cho khách hàng. Khi*

khách hàng truy cập vào đơn hàng để lấy (xem/nhìn) mã code thì coi như khách hàng đã tiêu dùng thẻ.”

Đề nghị Thuế TP. Hà Nội căn cứ quy định, hướng dẫn đối chiếu với thực tế hồ sơ, bản chất của hoạt động, tài liệu, trên cơ sở điều khoản của các bên theo pháp luật thương mại điện tử và đối soát của các bên để từ đó xác định thời điểm lập hóa đơn theo quy định.

Cục Thuế có ý kiến đề Thuế TP. Hà Nội và Công ty cổ phần E.K.I.M được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC, Cục QLGS CST (BTC);
- Các Ban/đơn vị: PC, NVT, TMĐT;
- Website của Cục Thuế;
- Lưu: VT, CS.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH THUẾ, QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền